

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
HUYỆN SON HÀ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2021/NQ-HĐND

Son Hà, ngày 31 tháng 8 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**

**Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện Sơn Hà  
khoá XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN SON HÀ  
KHOÁ XII, KỲ HỌP THỨ BA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày  
20/11/2015;*

*Xét đề nghị của Thường trực HĐND huyện tại Tờ trình số 189/TTr-HĐND  
ngày 20 tháng 8 năm 2021 về việc đề nghị Ban hành Quy chế hoạt động của  
HĐND huyện khoá XII, nhiệm kỳ 2021-2026 và ý kiến thảo luận của đại biểu  
HĐND tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này là Quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện Sơn Hà khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân giao: Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và các cơ quan liên quan có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được HĐND huyện Sơn Hà khoá XII, kỳ họp thứ ba (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 31 tháng 8 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 07 tháng 9 năm 2021./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Thường trực Huyện uỷ;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ VN huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- Thường trực HĐND xã, thị trấn;
- Lưu: VT.TH.



**Đình Xuân Dũng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
HUYỆN SƠN HÀ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY CHẾ**

### **Hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện Sơn Hà**

**Khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐND ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân huyện Sơn Hà)*

## **Chương I**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện; mối quan hệ giữa Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban Hội đồng nhân dân huyện với Ủy ban nhân dân huyện; mối quan hệ giữa Hội đồng nhân dân huyện với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên của Mặt trận; những điều kiện đảm bảo cho hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện.

#### **Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện**

1. Hội đồng nhân dân huyện hoạt động theo nguyên tắc tuân thủ Hiến pháp và pháp luật; thực hiện nguyên tắc tập trung, dân chủ.
2. Hội đồng nhân dân huyện làm việc theo chế độ hội nghị và quyết định theo đa số.
3. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015, các quy định khác của luật có liên quan và những quy định tại Quy chế này; Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban Hội đồng nhân dân huyện chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân huyện; Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện ban hành văn bản và sử dụng con dấu của Hội đồng nhân dân huyện để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình.
4. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện bình đẳng trong thảo luận và quyết định các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân huyện.

## **Chương II**

### **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN**

#### **Điều 3. Vị trí, vai trò của Hội đồng nhân dân huyện**

Hội đồng nhân dân huyện Sơn Hà khoá XII, nhiệm kỳ 2021-2026 gồm các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện do cử tri ở huyện bầu ra, là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân, chịu trách nhiệm trước Nhân dân địa phương và cơ quan nhà nước cấp trên.

#### **Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân huyện**

1. Hội đồng nhân dân huyện thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 26 Luật Tổ chức chính quyền địa phương và quy định tại các luật, văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Hội đồng nhân dân huyện thực hiện lấy phiếu tín nhiệm theo quy định tại Điều 88, bỏ phiếu tín nhiệm theo quy định tại Điều 89 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

#### **Điều 5. Nhiệm vụ của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện**

Thực hiện nhiệm vụ tại khoản 3, Điều 92 và từ Điều 93 đến Điều 95 Luật Tổ chức chính quyền địa phương; khoản 27 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019; từ Điều 83 đến Điều 87 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 và các nhiệm vụ sau:

a) Tham dự đầy đủ các kỳ họp, phiên họp của Hội đồng nhân dân huyện; thảo luận, biểu quyết các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân huyện. Trường hợp không tham dự được kỳ họp, phiên họp của Hội đồng nhân dân huyện thì phải có lý do, phải báo cáo trước và được sự đồng ý của Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện. Nếu đại biểu Hội đồng nhân dân huyện không tham dự các kỳ họp liên tục trong 01 (một) năm mà không có lý do thì Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phải báo cáo Hội đồng nhân dân huyện bãi nhiệm.

b) Trong kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có những nhiệm vụ sau đây:

- Nghiêm túc chấp hành nội quy kỳ họp.
- Tham gia thảo luận và quyết định chương trình kỳ họp.
- Tham gia thảo luận tại phiên họp toàn thể, Tổ thảo luận hoặc cuộc họp của Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện về các vấn đề thuộc nội dung, chương trình kỳ họp.

- Biểu quyết những vấn đề thuộc nội dung, chương trình kỳ họp theo sự điều hành của Chủ tọa kỳ họp. Có thể biểu quyết tán thành, không tán thành hoặc không biểu quyết. Không được biểu quyết thay.

c) Hoạt động tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện được thực hiện theo Quy chế tiếp công dân, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của Hội đồng nhân dân huyện Sơn Hà.

d) Tham gia giám sát theo chương trình của Hội đồng nhân dân huyện; chương trình, kế hoạch giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện. Chịu trách nhiệm và báo cáo về hoạt động giám sát của mình thông qua hoạt động tiếp xúc cử tri.

đ) Phải liên hệ chặt chẽ với cử tri địa phương, chịu sự giám sát của cử tri, có trách nhiệm thu thập và phản ánh trung thực ý kiến, nguyện vọng, kiến nghị của cử tri với Hội đồng nhân dân huyện và cơ quan nhà nước hữu quan trên địa bàn huyện.

e) Đại biểu hoạt động không chuyên trách phải dành ít nhất một phần ba thời gian làm việc trong năm để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện; thời gian dành cho việc thực hiện nhiệm vụ đại biểu được tính vào thời gian làm việc của đại biểu ở cơ quan, tổ chức, đơn vị mà đại biểu làm việc và được đảm bảo trả lương, phụ cấp, các chế độ khác do cơ quan, tổ chức, đơn vị đó chi trả. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi đại biểu làm việc có trách nhiệm sắp xếp công việc, tạo điều kiện cho đại biểu Hội đồng nhân dân huyện làm nhiệm vụ đại biểu.

g) Tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, quy định của cấp ủy, chính quyền các cấp. Tham dự đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ dành cho đại biểu Hội đồng nhân dân huyện theo sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

h) Chủ động xin thôi làm nhiệm vụ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện nếu không còn công tác và không cư trú trên địa bàn huyện.

i) Khi thực hiện nhiệm vụ ngoài kỳ họp phải đeo phù hiệu đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, trong một số trường hợp cần thiết phải xuất trình Giấy chứng nhận đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

## **Điều 6. Quyền của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện**

Quyền hạn của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện được quy định từ Điều 96 đến Điều 100 Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Điều 84 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 và thực hiện một số quyền sau:

1. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện được thông tin về dự kiến, nội dung, chương trình kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện; được nhận văn bản gửi trước cho đại biểu để nghiên cứu, chuẩn bị ý kiến tham gia thảo luận và chấp vấn tại kỳ họp.

2. Đại biểu có quyền kiến nghị nội dung giám sát đến Tổ trưởng Tổ đại biểu, các Ban Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện và được quyền tham gia các đoàn giám sát, khảo sát của Thường trực, các Ban, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện hoặc của Hội đồng nhân dân huyện.

3. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện thực hiện quyền chấp vấn tại kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện bằng cách gửi Phiếu chấp vấn đến chủ tọa kỳ họp thông qua Thư ký kỳ họp. Trình tự, thủ tục chấp vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp, phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân huyện được thực hiện theo Điều 60 và Điều 69 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

4. Khi đại biểu Hội đồng nhân dân huyện chuyển công tác hoặc nơi cư trú đến địa phương khác trong cùng đơn vị hành chính nơi người đó được bầu làm đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, đại biểu đó có thể chuyển sinh hoạt Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện từ nơi mình đang sinh hoạt đến Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện nơi mình công tác hoặc cư trú. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện gửi đơn chuyển sinh hoạt Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện đến Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện quyết định việc chuyển sinh hoạt tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và thông báo đến Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện nơi đại biểu chuyển đi và nơi đại biểu Hội đồng nhân dân huyện chuyển đến.

**Điều 7. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện thôi làm nhiệm vụ đại biểu, tạm đình chỉ và bị mất quyền đại biểu Hội đồng nhân dân huyện; việc bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân huyện**

Thực hiện theo Điều 101 và Điều 102 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

### **Chương III**

## **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN**

### **Điều 8. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện**

1. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện là cơ quan thường trực của Hội đồng nhân dân huyện, thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, các quy định khác của luật có liên quan và quy định tại Quy chế này; chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân huyện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện gồm Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện và các Ủy viên là Trưởng Ban của Hội đồng nhân dân huyện.

### **Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện**

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 104 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và một số nhiệm vụ sau:

1. Báo cáo 6 (sáu) tháng và hàng năm về tình hình hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện với Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Huyện ủy theo quy định; báo cáo chuyên đề khác theo chương trình kỳ họp được Hội đồng nhân dân huyện thông qua.

2. Tổ chức Hội nghị trao đổi kinh nghiệm hoạt động giữa Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện với Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân cấp xã. Tham gia Hội nghị trao đổi rút kinh nghiệm hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp do Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức. Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng hoạt động cho đại biểu hội đồng nhân dân huyện và các xã, thị trấn.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện tổ chức lấy ý kiến tham gia đóng góp vào dự thảo luật, pháp lệnh và các văn bản khác theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

### **Điều 10. Các phiên họp, hội nghị làm việc của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện**

1. Phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân huyện là hình thức hoạt động chủ yếu của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, được thực hiện tại Điều 106 Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Tại phiên họp, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện thảo luận và quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện họp thường kỳ mỗi tháng một lần để thảo luận và quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật. Khi xét thấy cần thiết, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện có thể họp đột xuất theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện.

3. Phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phải có ít nhất hai phần ba tổng số thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân huyện tham dự. Thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm tham gia đầy đủ các phiên họp, nếu vì lý do đặc biệt không thể tham gia thì phải báo cáo Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định.

4. Chánh văn phòng huyện có trách nhiệm chỉ đạo việc tham mưu chuẩn bị nội dung, chương trình và tài liệu của phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân huyện. Dự thảo văn bản phải gửi cho đại biểu trước 02 (hai) ngày tổ chức phiên

họp để các đại biểu nghiên cứu, chuẩn bị ý kiến tham gia. Sau khi kết thúc phiên họp chỉ đạo việc hoàn chỉnh văn bản để trình ký ban hành, đồng thời trình Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện ký thông báo kết luận sau mỗi phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

5. Khi cần thiết, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện tổ chức các hội nghị, cuộc họp, làm việc với các cơ quan, địa phương để triển khai nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

### **Điều 11. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện**

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 105 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và một số nhiệm vụ sau:

#### 1. Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện

a) Chỉ đạo điều hành toàn bộ hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện. Chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân tỉnh, Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện về thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng nhân dân và Thường trực Hội đồng nhân dân huyện theo quy định của pháp luật.

b) Đại diện Hội đồng nhân dân huyện trong quan hệ với Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh; các sở, ngành của tỉnh; đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trúng cử trên địa bàn huyện; Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện Sơn Hà.

c) Phân công nhiệm vụ cho Phó Chủ tịch, các Ủy viên Thường trực Hội đồng nhân dân huyện để đảm bảo hoạt động thường xuyên của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân huyện theo quy định của pháp luật.

d) Ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện giúp Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân công của Chủ tịch; thay mặt Thường trực Hội đồng nhân dân huyện điều hành, giải quyết công việc thường xuyên của Hội đồng nhân dân huyện; quản lý, sử dụng và thanh quyết toán nguồn kinh phí của Hội đồng nhân dân huyện theo đúng quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công.

#### 3. Các ủy viên Thường trực Hội đồng nhân dân huyện

a) Chấp hành sự phân công của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện.

b) Có trách nhiệm tham dự đầy đủ các phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, trường hợp lý do đặc biệt không thể tham dự thì phải báo cáo Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định; tham gia thảo luận và

quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

**Điều 12. Phạm vi, thẩm quyền ký văn bản của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện**

1. Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện ký các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện, Biên bản kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện; ký phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân các xã, thị trấn; các văn bản gửi Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ngành, đoàn thể ở tỉnh.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện thay mặt Thường trực Hội đồng nhân dân huyện ký các văn bản, báo cáo định kỳ, đột xuất và các văn bản theo sự ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện.

3. Các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân huyện ký các báo cáo và văn bản thuộc lĩnh vực phụ trách hoặc các văn bản, công văn khác khi được Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện phân công hoặc ủy quyền (nếu có).

**Điều 13. Giải quyết những vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện**

Việc giải quyết những vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện được thực hiện theo hướng dẫn tại Nghị quyết 629/2019/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và thực hiện theo một số quy định sau:

1. Đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân huyện có tính cấp bách, cần quyết định ngay, phát sinh trong thời gian giữa 02 (hai) kỳ họp thường lệ Hội đồng nhân dân huyện thì Thường trực Hội đồng nhân dân huyện tự mình hoặc theo yêu cầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện hoặc ít nhất 1/3 (một phần ba) tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân huyện quyết định triệu tập Kỳ họp chuyên đề của Hội đồng nhân dân để xem xét, quyết định.

2. Đối với những nội dung phải giải quyết kịp thời để đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh mà theo quy định của pháp luật hiện hành thuộc thẩm quyền của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phát sinh giữa hai kỳ họp thì phân công cho lãnh đạo chuyên trách các Ban Hội đồng nhân dân huyện nghiên cứu, thẩm tra, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng Ban. Báo cáo thẩm tra của Ban Hội đồng nhân dân huyện được gửi về Thường trực Hội đồng nhân dân huyện chậm nhất trước 01 ngày tổ chức phiên họp thường kỳ hàng tháng.

3. Quy trình thẩm tra của các Ban về các nội dung phát sinh giữa hai kỳ họp được thực hiện theo Điều 111 Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Điều 78 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

4. Quy trình cho ý kiến về các nội dung phát sinh giữa hai kỳ họp của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, như sau:



Căn cứ Báo cáo kết quả thẩm tra của Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện tổ chức phiên họp xem xét cho ý kiến về những vấn đề thuộc thẩm quyền của mình theo quy định của pháp luật. Việc cho ý kiến được Thường trực Hội đồng nhân dân huyện xem xét, thảo luận tại phiên họp thường kỳ hàng tháng hoặc họp đột xuất khi cần thiết. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện thống nhất cho ý kiến vào nội dung trình phiên họp bằng hình thức biểu quyết. Thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân huyện có quyền biểu quyết nhất trí hoặc không nhất trí. Việc biểu quyết được thực hiện bằng hình thức biểu quyết công khai hoặc bỏ phiếu kín. Quyết định của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phải được quá nửa tổng số thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân huyện biểu quyết tán thành. Trường hợp số tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định theo ý kiến biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện.

#### **Điều 14. Chỉ đạo, điều hòa, phối hợp của các Ban của Hội đồng nhân dân huyện**

Thường trực Hội đồng nhân dân huyện chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban Hội đồng nhân dân huyện theo quy định tại khoản 4 Điều 104 Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Điều 75 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp và các quy định sau:

1. Phân công các Ban Hội đồng nhân dân huyện thẩm tra các dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện và các tờ trình của Ủy ban nhân dân huyện trình xin ý kiến Thường trực Hội đồng nhân dân huyện giữa hai kỳ họp.
2. Phân công các Ban Hội đồng nhân dân huyện tham gia hoạt động giám sát Quyết định của Ủy ban nhân dân huyện, Nghị quyết Hội đồng nhân dân các xã, thị trấn và hoạt động của các cơ quan được pháp luật quy định.
3. Phân công các Ban Hội đồng nhân dân huyện thực hiện một số nội dung thuộc chương trình giám sát, khảo sát của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.
4. Chỉ đạo, điều hòa, phối hợp chương trình hoạt động của các Ban Hội đồng nhân dân huyện; đề nghị các Ban Hội đồng nhân dân huyện điều chỉnh kế hoạch giám sát, khảo sát của Ban, bảo đảm hoạt động giám sát, khảo sát không bị trùng lặp và đôn đốc Ban hoạt động. Xem xét kết quả giám sát của các Ban Hội đồng nhân dân huyện khi xét thấy cần thiết.
5. Tham dự cuộc họp của các Ban Hội đồng nhân dân huyện hoặc mời các thành viên Ban của Hội đồng nhân dân huyện tham gia hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.
6. Phê chuẩn danh sách Ủy viên của Ban Hội đồng nhân dân huyện theo đề nghị của Trưởng ban Hội đồng nhân dân huyện.
7. Phối hợp với các Ban Hội đồng nhân dân huyện tổ chức hội thảo, tham vấn nhân dân về những vấn đề quan trọng hoặc các dự thảo chính sách của địa

phương do Hội đồng nhân dân huyện ban hành có tác động lớn đến phát triển kinh tế - xã hội và đời sống của nhân dân.

#### **Điều 15. Chỉ đạo hoạt động của Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện**

1. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phân công đại biểu Hội đồng nhân dân huyện sinh hoạt theo Tổ đại biểu, chỉ định Tổ trưởng, Tổ phó Tổ đại biểu; đánh giá, xếp loại đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện hàng năm.

2. Phân công Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát theo quy định của pháp luật.

3. Đôn đốc các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện trong việc tổ chức để đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tiếp xúc cử tri, thu thập ý kiến, nguyện vọng của cử tri.

#### **Điều 16. Nhiệm vụ của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện trong hoạt động tiếp xúc cử tri**

1. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện xây dựng kế hoạch tiếp xúc cử tri của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện trước và sau mỗi kỳ họp thường lệ Hội đồng nhân dân huyện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện chỉ đạo Văn phòng huyện xây dựng đề cương tiếp xúc cử tri đảm bảo ngắn gọn, tập trung vào những nội dung chính liên quan đến tình hình kinh tế - xã hội của huyện, những nội dung trọng tâm trong kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện và những vấn đề cử tri quan tâm.

#### **Điều 17. Nhiệm vụ của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện trong hoạt động giám sát, khảo sát**

Thực hiện giám sát theo các quy định từ Điều 66 đến Điều 74 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 và thực hiện các quy định sau:

1, Phân công các Ban Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện khảo sát, giám sát việc tuân theo Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan Nhà nước cấp trên, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện tại địa phương hoặc về các vấn đề khác theo quy định.

2. Chỉ đạo, tổ chức việc giám sát tại các kỳ họp thông qua xem xét các Báo cáo, Đề án, Tờ trình và hoạt động chấp vấn, trả lời chấp vấn của đại biểu, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện. Kiểm tra, đôn đốc hoặc tổ chức giám sát các cơ quan liên quan trả lời các ý kiến chấp vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện được nêu tại kỳ họp trước nhưng vẫn chưa được giải trình hoặc đã có lời hứa thực hiện trước Hội đồng nhân dân huyện.

3. Giám sát văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân huyện và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã, thị trấn.

4. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện tổ chức giám sát lại việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát khi thấy cần thiết.

**Điều 18. Nhiệm vụ của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện trong hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân**

Thực hiện tiếp công dân theo quy định tại Điều 107 Luật Tổ chức chính quyền địa phương; các quy định liên quan của Luật tiếp công dân, Luật khiếu nại, Luật Tố cáo và các quy định sau:

1. Về tiếp công dân:

a) Thường trực Hội đồng nhân dân huyện xây dựng kế hoạch, tổ chức tiếp công dân định kỳ vào ngày 10 (mười) và 20 (hai mươi) hằng tháng tại Ban tiếp công dân của huyện (nếu trùng vào ngày lễ, ngày nghỉ thì chuyển sang ngày làm việc kế tiếp).

b) Mỗi quý ít nhất 01 (một) lần, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tiếp công dân nơi ứng cử theo sự bố trí của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện (trên cơ sở lịch tiếp công dân của Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện) hoặc tiếp đột xuất theo yêu cầu của công dân.

c) Thường trực Hội đồng nhân dân huyện gửi lịch tiếp công dân đến Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện; trường hợp cần thiết, mời đại diện các cơ quan, ban ngành huyện, các tổ chức, cá nhân có liên quan cùng tham dự tiếp công dân.

2. Về xem xét giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân: Khi nhận được đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện nghiên cứu, xem xét, chuyển đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết; theo dõi, đôn đốc việc giải quyết và trả lời cho công dân. Trong trường hợp cần thiết, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện tổ chức Đoàn giám sát, khảo sát hoặc giao cho Ban của Hội đồng nhân dân huyện giám sát, khảo sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo kiến nghị của công dân theo quy định tại Điều 73 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

3. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện hướng giải quyết đối với những vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài của tổ chức, công dân khi cần thiết.

4. Theo dõi, giám sát việc giải quyết của các cơ quan liên quan đến kết quả cuối cùng.

**Điều 19. Hoạt động chất vấn, giải trình tại phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện**

Hoạt động chất vấn, trả lời chất vấn, giải trình và trình tự chất vấn, giải trình tại phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân huyện được quy định tại Điều 69 và Điều 72 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân và các quy định sau:

1. Căn cứ vào tiêu chí lựa chọn nhóm vấn đề chất vấn được quy định tại Khoản 2 Điều này, chậm nhất 10 (mười) ngày tổ chức phiên chất vấn. Các Ban HĐND chủ trì, phối hợp Chánh văn phòng huyện dự kiến các nhóm vấn đề chất vấn và người bị chất vấn báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân huyện và tham mưu Thường trực Hội đồng nhân dân huyện ban hành kế hoạch tổ chức hoạt động chất vấn, giải trình tại phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, chậm nhất 07 (bảy) ngày trước ngày tổ chức phiên họp, kế hoạch được gửi đến các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và các cơ quan hữu quan. Kế hoạch chất vấn phải nêu rõ nhóm vấn đề chất vấn, giải trình; người bị chất vấn, giải trình; thời gian, địa điểm tổ chức chất vấn, giải trình và các nội dung khác có liên quan.

2. Tiêu chí lựa chọn nhóm vấn đề chất vấn và người bị chất vấn:

a) Những vấn đề bức xúc, nổi cộm trong đời sống kinh tế - xã hội của huyện, được đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và cử tri quan tâm được xác định tại kỳ họp trước đó (qua báo cáo tổng hợp kiến nghị của cử tri, qua ý kiến thảo luận, tranh luận của đại biểu) và trong thời gian từ kỳ họp trước đến phiên chất vấn của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện; những vấn đề có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

b) Không chất vấn đối với những vấn đề đã có trong Nghị quyết về chất vấn và Nghị quyết giám sát chuyên đề của Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện trong thời gian 12 (mười hai) tháng tính đến thời điểm chất vấn.

c) Người được chất vấn được lựa chọn phù hợp với nhóm vấn đề chất vấn. Người bị chất vấn có trách nhiệm trả lời trực tiếp, đầy đủ vấn đề mà đại biểu Hội đồng nhân dân huyện đã chất vấn, không được ủy quyền cho người khác trả lời thay. Trường hợp lý do đặc biệt, chính đáng không thể tham dự phiên họp thì người bị chất vấn gửi văn bản nêu rõ lý do đến Chánh văn phòng huyện để báo cáo Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định.

3. Tổ chức chất vấn, giải trình tại phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân huyện:

a) Thường trực Hội đồng nhân dân huyện tổ chức hoạt động chất vấn, giải trình tại phiên họp hàng tháng (nếu cần). Thời gian tổ chức phiên họp ít nhất là 01 (một) ngày; việc điều hành, chủ tọa phiên họp do Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện phân công. Kết thúc phiên chất vấn, giải trình ban hành Kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về hoạt động chất vấn, giải trình.

b) Chánh văn phòng huyện dự kiến chương trình phiên họp chất vấn, giải trình trên cơ sở đề xuất của các Ban HĐND huyện để Thường trực Hội đồng nhân dân huyện quyết định. Mỗi nội dung chất vấn hoặc yêu cầu giải trình của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện nêu không quá 05 (năm) phút; người bị chất vấn, giải trình trả lời không quá 10 (mười) phút. Trường hợp cần thiết, Chủ tọa phiên họp quyết định việc kéo dài thời gian trả lời chất vấn, giải trình. Chủ tọa có quyền nhắc đại biểu Hội đồng nhân dân huyện khi nêu nội dung chất vấn không đúng

như nội dung đăng ký hoặc quá thời gian quy định; người bị chất vấn trả lời không đúng trọng tâm nội dung chất vấn, trả lời quanh co, né tránh hoặc quá thời gian quy định.

#### **CHƯƠNG IV**

### **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

#### **CÁC BAN HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN**

#### **Điều 20. Ban của Hội đồng nhân dân huyện**

1. Ban của Hội đồng nhân dân huyện là cơ quan của Hội đồng nhân dân huyện, có nhiệm vụ thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trước khi trình Hội đồng nhân dân huyện; kiểm tra, giám sát, kiến nghị về những vấn đề thuộc lĩnh vực Ban phụ trách; chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân huyện.

2. Hội đồng nhân dân huyện khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026 có 02 (hai) Ban, gồm: Ban Pháp chế của Hội đồng nhân dân huyện chịu trách nhiệm trong các lĩnh vực thi hành Hiến pháp và pháp luật, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, xây dựng chính quyền địa phương và quản lý địa giới hành chính trên địa bàn huyện. Ban Kinh tế - Xã hội của Hội đồng nhân dân huyện chịu trách nhiệm trong các lĩnh vực kinh tế, ngân sách, đô thị, giao thông, nông nghiệp, lâm nghiệp, điện, xây dựng, khoa học, công nghệ, tài nguyên và môi trường; giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội, thông tin, thể dục, thể thao và chính sách dân tộc và tôn giáo trên địa bàn huyện.

Ban của Hội đồng nhân dân huyện có Trưởng ban, 01 (một) Phó Trưởng ban và 03 (ba) Ủy viên là đại biểu Hội đồng nhân dân huyện. Trưởng ban hoạt động kiêm nhiệm; Phó Trưởng ban hoạt động chuyên trách. Thành viên các Ban Hội đồng nhân dân huyện chịu trách nhiệm tập thể về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban trước Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về nhiệm vụ, quyền hạn được Ban phân công.

3. Ban Hội đồng nhân dân huyện hoạt động theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, thảo luận tập thể và quyết định theo đa số; chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Thường trực Hội đồng nhân dân huyện và Hội đồng nhân dân huyện.

#### **Điều 21. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Ban của Hội đồng nhân dân huyện**

1. Tham gia chuẩn bị nội dung kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện liên quan đến lĩnh vực phụ trách.

2. Thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình kỳ họp theo quy định tại Điều 111 Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Điều 78 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân; Điều 124 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các quy định sau:

a) Chậm nhất là 10 (mười) ngày trước ngày khai mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện, các Ban tổ chức họp thẩm tra các báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết thuộc lĩnh vực của Ban hoặc theo sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

b) Để chuẩn bị báo cáo thẩm tra, Ban phân công các thành viên tham gia nghiên cứu dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án, ... Yêu cầu cơ quan soạn thảo và các cơ quan hữu quan cung cấp tài liệu và làm rõ vấn đề mà Ban thẩm tra; tổ chức lấy ý kiến của những người am hiểu về vấn đề đó; khảo sát tình hình thực tế tại địa phương về những nội dung liên quan đến nội dung cần thẩm tra. Việc thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án được thực hiện theo trình tự quy định tại Khoản 2 Điều 111 Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

c) Nội dung thẩm tra phải nêu được ý kiến đánh giá của Ban về báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết; những vấn đề được Ban nhất trí, không nhất trí và các ý kiến khác nhau; những nội dung cần đề nghị sửa đổi, bổ sung; các căn cứ đồng tình, không đồng tình theo phản biện của Ban.

d) Trưởng ban có trách nhiệm báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về kết quả thẩm tra của ban về những vấn đề còn có ý kiến khác nhau để Thường trực Hội đồng nhân dân huyện xem xét. Báo cáo thẩm tra của Ban phải gửi đến Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các vị đại biểu Hội đồng nhân dân huyện chậm nhất là 10 (mười) ngày trước khai mạc kỳ họp thường lệ và 03 (ba) ngày trước ngày khai mạc kỳ họp chuyên đề.

3. Thực hiện hoạt động giám sát theo quy định từ Điều 76 đến Điều 82 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, ngoài ra còn thực hiện một số quy định sau:

a) Căn cứ vào nghị quyết về chương trình giám sát hàng năm của Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện và các ý kiến các thành viên. Các Ban Hội đồng nhân dân huyện quyết định chương trình giám sát hàng quý, tháng của mình.

b) Để chuẩn bị cho việc giám sát, Ban thu thập tài liệu, tình hình thực tế để xây dựng nội dung, kế hoạch giám sát. Tất cả các thành viên phải nghiên cứu trước tài liệu, chuẩn bị ý kiến phát biểu tại các buổi làm việc tập thể của Ban. Trước khi tiến hành giám sát phải thông báo nội dung, thành phần giám sát cho cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát chậm nhất là 10 (mười) ngày trước ngày đoàn làm việc với các cơ quan chịu sự giám sát.

c) Chậm nhất là 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc giám sát, các Ban có thông báo kết quả giám sát bằng văn bản về các vấn đề giám sát để gửi cho các đơn vị được giám sát, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện và các cơ quan liên quan. Đồng thời theo dõi kết quả thực hiện các kiến nghị theo thông báo kết quả giám sát đối với đơn vị chịu sự giám sát nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của hoạt động giám sát.

d) Ban Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm tham gia đoàn giám sát, khảo sát hoặc tổ chức đoàn giám sát, khảo sát về lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Hội đồng nhân dân huyện.

4. Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, các Ban Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm giúp Thường trực Hội đồng nhân dân huyện nghiên cứu và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân thuộc lĩnh vực Ban phụ trách.

5. Khi có thông tin về các vi phạm pháp luật trong lĩnh vực Ban phụ trách, Ban có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan giải trình. Trong trường hợp cần thiết Ban có thể thành lập đoàn giám sát để làm rõ vụ việc.

6. Khảo sát tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về các nội dung thuộc lĩnh vực Ban phụ trách hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phân công.

7. Kiến nghị với Hội đồng nhân dân huyện những vấn đề cần thiết liên quan đến lĩnh vực Ban phụ trách khi phát hiện những vấn đề sai phạm, thiếu sót cần khắc phục; những chủ trương, biện pháp cần phải sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp.

8. Kiến nghị Thường trực Hội đồng nhân dân huyện để Hội đồng nhân dân huyện bổ sung, thay đổi Ủy viên của Ban Hội đồng nhân dân huyện và cử thành viên Ban tham gia đoàn công tác, giám sát, khảo sát của Hội đồng nhân dân huyện theo chỉ đạo của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

9. Chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Thường trực HĐND, Hội đồng nhân dân huyện; trong thời gian Hội đồng nhân dân huyện không họp thì báo cáo công tác trước Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

## **Điều 22. Nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của các thành viên Ban của Hội đồng nhân dân huyện**

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban:

a) Tham gia các hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện; thực hiện các nhiệm vụ do Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phân công.

b) Chỉ đạo, điều hành công việc của Ban, thay mặt Ban ký các văn bản do Ban phát hành.

c) Chỉ đạo công tác chuyên môn của Ban, chuẩn bị nội dung, chương trình làm việc và chủ trì cuộc họp của Ban.

d) Giữ mối liên hệ với các thành viên của Ban và thay mặt Ban giữ mối liên hệ với Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các cơ quan, tổ chức ở địa phương và Trung ương đóng trên địa bàn huyện.

đ) Thay mặt Ban tham dự các cuộc họp bàn về lĩnh vực hoạt động của Ban do Ủy ban nhân dân huyện, các cơ quan, tổ chức trên địa bàn huyện mời.

e) Tổ chức hoạt động giám sát, khảo sát của Ban theo chương trình, kế hoạch đã được tập thể Ban thông qua hoặc theo sự phân công của Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

g) Trình bày các báo cáo thẩm tra, báo cáo kết quả hoạt động của Ban tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện.

h) Đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phê chuẩn danh sách Ủy viên hoặc cho thôi Ủy viên của Ban do mình phụ trách.

i) Phân công nhiệm vụ cụ thể đối với các thành viên Ban của Hội đồng nhân dân huyện.

## 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng Ban:

Giúp Trưởng Ban theo dõi các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của Ban; điều hành, giải quyết công việc hằng ngày của Ban; định kỳ chủ động báo cáo công việc đã thực hiện và dự kiến nhiệm vụ thời gian tới cho Trưởng Ban; được quyền ký các văn bản của Ban; khi Trưởng Ban vắng mặt thì Phó Trưởng Ban được ủy quyền điều hành nhiệm vụ của Trưởng ban.

3. Ủy viên các Ban của Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban; thực hiện các nhiệm vụ được Ban phân công. Thành viên của Ban hoạt động kiêm nhiệm phải dành ít nhất một phần ba (1/3) thời gian trong năm để thực hiện nhiệm vụ của Ban và nhiệm vụ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

## **Điều 23. Chế độ làm việc của Ban Hội đồng nhân dân huyện**

1. Căn cứ chương trình hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện và của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện chủ động xây dựng chương trình công tác cụ thể hàng năm.

2. Ban của Hội đồng nhân dân huyện họp ít nhất mỗi quý 01 (một) lần để đánh giá việc thực hiện chương trình công tác của Ban, bàn công tác tháng, quý và phân công nhiệm vụ cho các thành viên của Ban. Thành viên của Ban có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban, trong trường hợp không thể tham dự được thì phải báo cáo với Trưởng Ban.

3. Định kỳ 6 (sáu) tháng, 01 (một) năm, báo cáo kết quả hoạt động của Ban với Thường trực Hội đồng nhân dân huyện tại phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân huyện trước khi báo cáo tại kỳ họp thường lệ giữa năm và kỳ họp thường lệ cuối năm của Hội đồng nhân dân huyện.

## **Điều 24. Quan hệ phối hợp công tác của các Ban Hội đồng nhân dân huyện**

1. Các Ban của Hội đồng nhân dân huyện phối hợp công tác và trao đổi kinh nghiệm hoạt động về những vấn đề có liên quan.



2. Các Ban của Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm phối hợp với Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trúng cử trên địa bàn khi các đại biểu này về công tác trên địa bàn huyện.

3. Ban của Hội đồng nhân dân huyện cử thành viên tham gia hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện theo yêu cầu của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

4. Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân huyện, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện trong việc chuẩn bị dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện, dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình Hội đồng nhân dân huyện, giải quyết những vấn đề phát sinh khi thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Ban trong thời gian giữa hai kỳ họp.

5. Ban mời đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện cùng tham gia khi tổ chức các hoạt động khảo sát, giám sát; phối hợp trong việc tổ chức lấy ý kiến nhân dân về dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và những vấn đề quan trọng ở địa phương.

## **Chương V**

### **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA TỔ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN**

#### **Điều 25. Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện**

1. Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện gồm các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện được bầu ở một hoặc nhiều đơn vị bầu cử hợp thành. Số lượng Tổ đại biểu, Tổ trưởng và Tổ phó của Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện do Thường trực Hội đồng nhân dân huyện quyết định. Thư ký của tổ do Tổ trưởng chỉ định.

2. Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện làm việc theo chế độ tập thể và quyết định theo đa số. Báo cáo kết quả công tác trước Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

3. Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện căn cứ vào chương trình hoạt động của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân và các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, tình hình thực tế của địa phương, ý kiến, kiến nghị của cử tri để xây dựng chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của mình.

#### **Điều 26. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện**

Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 112 Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các quy định sau:

1. Căn cứ vào chương trình hoạt động của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động theo quý, sáu tháng và năm; chương trình hoạt động của Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện được gửi đến Thường trực Hội

đồng nhân dân huyện, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và cơ quan, tổ chức có liên quan nơi đại biểu công tác.

2. Giám sát việc tuân theo Hiến pháp, Luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện hoặc về các vấn đề do Hội đồng nhân dân huyện hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phân công. Tổ chức để đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tiếp công dân theo Quy chế tiếp công dân, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của Hội đồng nhân dân huyện.

3. Phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các xã, thị trấn tổ chức cho đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp theo kế hoạch của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện.

4. Trước mỗi kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện họp để nghiên cứu tài liệu, thảo luận, đóng góp ý kiến tham gia các nội dung của kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện.

5. Cuộc họp Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có thể mời đại diện Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các bộ phận chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã, thị trấn dự và tham gia ý kiến về các vấn đề có liên quan. Nội dung cuộc họp phải được ghi thành biên bản và báo cáo kết quả với Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

6. Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm báo cáo kết quả hoạt động của Tổ trong sáu tháng (trước ngày 20/6) và hàng năm (trước ngày 30/11) với Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

### **Điều 27. Trách nhiệm của Tổ trưởng, Tổ phó và Thư ký Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện**

1. Tổ trưởng Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện:

a) Chủ trì phiên họp, điều hành công việc của Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

b) Giữ mối liên hệ thường xuyên với Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của HDDND huyện, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện, Văn phòng huyện (lãnh đạo, chuyên viên phụ trách công tác HĐND huyện) và Hội đồng nhân dân huyện; Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn đại biểu Hội đồng nhân dân huyện ứng cử.

c) Tổ chức bảo đảm các hoạt động của Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, phân công đại biểu đại diện Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tham gia đoàn giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện khi được mời; tập hợp ý kiến chất vấn của đại biểu trong Tổ đại biểu gửi Thường trực Hội đồng nhân dân huyện để yêu cầu người đứng đầu cơ

quan, đơn vị có liên quan trả lời, giải trình hoặc đưa ra chất vấn tại kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện; báo cáo kết quả tiếp xúc cử tri và kết quả công tác với Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

2. Tổ phó Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giúp việc Tổ trưởng, thực hiện những công việc được phân công và được ủy quyền khi Tổ trưởng tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện vắng mặt.

3. Thư ký Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tổng hợp, xây dựng dự thảo các văn bản của tổ và ghi biên bản các cuộc họp tổ.

### **Điều 28. Hoạt động giám sát của Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện**

1. Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thi hành pháp luật trên địa bàn nơi đại biểu ứng cử theo quy định tại Điều 86 Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân.

2. Căn cứ chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân huyện và tình hình thực tế của địa phương nơi đại biểu trong Tổ ứng cử, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện chọn nội dung giám sát, thời gian, cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân huyện ra quyết định thành lập Đoàn giám sát của Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

3. Căn cứ quyết định thành lập Đoàn giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện xây dựng kế hoạch giám sát. Kế hoạch giám sát do Trưởng đoàn ký tên và được đóng dấu của Hội đồng nhân dân huyện. Kế hoạch giám sát được gửi cùng với quyết định thành lập Đoàn giám sát đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát chậm nhất 07 (bảy) ngày trước ngày bắt đầu tiến hành hoạt động giám sát.

4. Chậm nhất 10 (mười) ngày, kể từ ngày kết thúc hoạt động giám sát, Tổ đại biểu báo cáo kết quả giám sát với Thường trực Hội đồng nhân dân huyện. Báo cáo kết quả giám sát do Trưởng đoàn giám sát ký tên.

Thường trực Hội đồng nhân dân huyện xem xét báo cáo của Đoàn giám sát và thông báo kết quả giám sát đến các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

5. Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm theo dõi kết quả các cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát giải quyết kiến nghị của Đoàn giám sát.

## **Chương VI**

### **KỶ HỌP HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN**

#### **Điều 29. Kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện**

1. Hội đồng nhân dân huyện họp mỗi năm ít nhất 02 (hai) kỳ.

2. Hội đồng nhân dân huyện họp chuyên đề hoặc họp để giải quyết công việc phát sinh đột xuất khi Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy

ban nhân dân huyện hoặc ít nhất 1/3 (một phần ba) tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân huyện yêu cầu.

3. Hội đồng nhân dân huyện họp công khai. Trong trường hợp cần thiết, theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện hoặc yêu cầu của ít nhất 1/3 (một phần ba) tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân huyện thì Hội đồng nhân dân huyện quyết định họp kín.

### **Điều 30. Chuẩn bị và triệu tập kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện**

1. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện quyết định triệu tập và gửi dự kiến chương trình kỳ họp thường lệ chậm nhất là 20 (hai mươi) ngày, kỳ họp chuyên đề hoặc họp để giải quyết công việc phát sinh đột xuất chậm nhất là 07 (bảy) ngày trước ngày khai mạc kỳ họp.

2. Chậm nhất là 40 (bốn mươi) ngày trước ngày tiến hành kỳ họp thường lệ, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện chủ trì họp với Ủy ban nhân dân huyện, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các phó Ban của Hội đồng nhân dân huyện và các cơ quan có liên quan để dự kiến nội dung kỳ họp, những vấn đề khác có liên quan đến kỳ họp và giao cho các cơ quan, tổ chức hữu quan chuẩn bị.

3. Chậm nhất 15 (mười lăm) ngày trước ngày khai mạc kỳ họp, dự thảo Nghị quyết, báo cáo, đề án trình Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp phải được gửi tới Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các ban Hội đồng nhân dân huyện.

4. Chậm nhất 07 (bảy) ngày trước ngày khai mạc, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện chuyển bản tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri đến Ủy ban nhân dân huyện, các cơ quan nhà nước hữu quan để nghiên cứu trả lời, giải trình những vấn đề bức xúc trước Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

5. Chậm nhất 05 (năm) ngày trước ngày khai mạc kỳ họp, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện gửi đến đại biểu Hội đồng nhân dân huyện dự thảo Nghị quyết, báo cáo, đề án trình Hội đồng nhân dân huyện, báo cáo thẩm tra của các Ban của Hội đồng nhân dân huyện và các tài liệu cần thiết khác.

6. Chậm nhất 10 (mười) ngày trước ngày khai mạc kỳ họp thường lệ hoặc 03 (ba) ngày trước ngày khai mạc kỳ họp chuyên đề hoặc họp để giải quyết công việc phát sinh đột xuất, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện thông báo thời gian, địa điểm và dự kiến chương trình kỳ họp trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương.

7. Chương trình kỳ họp do Hội đồng nhân dân huyện thông qua trước khi khai mạc kỳ họp theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

### **Điều 31. Trình bày các văn bản tại kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện**

Người trình bày các văn bản tại kỳ họp phải trình bày theo văn bản đã được chuẩn bị; thời gian không quá 10 (mười) phút/văn bản, trường hợp văn bản dài, nhiều nội dung chỉ trình bày tóm tắt, thời gian không quá 20 (hai mươi) phút/văn

bản. Trừ trường hợp đặc biệt thời gian trình bày văn bản do Chủ tọa kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện quyết định.

### **Điều 32. Thảo luận tại kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện**

1. Thảo luận tại tổ:

a) Căn cứ tình hình thực tế, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện quyết định chia tổ thảo luận, chỉ định Tổ trưởng điều hành thảo luận và nêu những vấn đề cần tập trung thảo luận, đại biểu phát biểu thảo luận không quá 05 (năm) phút.

b) Việc thảo luận tại Tổ đại biểu được Thư ký ghi thành biên bản. Kết thúc phiên thảo luận, Tổ trưởng và Thư ký Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện ký xác nhận vào biên bản thảo luận Tổ và tổng hợp các ý kiến thảo luận gửi thư ký kỳ họp tổng hợp chung.

2. Thảo luận tại phiên họp toàn thể

a) Tại phiên họp toàn thể của Hội đồng nhân dân huyện, Chủ tọa phiên họp điều hành việc thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện:

- Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện phát biểu tập trung vào vấn đề đang thảo luận, không phát biểu quá 02 (hai) lần về cùng một vấn đề; thời gian phát biểu không quá 10 (mười) phút. Trong trường hợp Hội đồng nhân dân huyện cần thảo luận thêm thì thời gian và số lần phát biểu do chủ tọa kỳ họp quyết định.

- Trường hợp đại biểu Hội đồng nhân dân huyện đã đăng ký mà chưa được phát biểu hoặc đã phát biểu nhưng chưa hết ý kiến do thời gian phát biểu đã hết thì ghi lại ý kiến của mình và gửi cho thư ký kỳ họp để tổng hợp.

b) Thảo luận các nội dung còn có ý kiến khác nhau: Trên cơ sở kết quả thảo luận tổ, Chủ tọa kỳ họp nêu những vấn đề còn có ý kiến khác nhau để kỳ họp tiếp tục thảo luận, xem xét, quyết định. Khi cần thiết, Chủ tọa yêu cầu cơ quan hữu quan báo cáo giải trình về những vấn đề mà đại biểu Hội đồng nhân dân huyện quan tâm. Các nội dung thảo luận tại các phiên họp toàn thể được thư ký ghi vào biên bản phiên họp Hội đồng nhân dân huyện.

### **Điều 33. Chất vấn tại kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện**

1. Trước phiên họp chất vấn, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện gửi nội dung chất vấn, người bị chất vấn vào phiếu chất vấn đến Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

2. Căn cứ vào chương trình kỳ họp, ý kiến, kiến nghị của cử tri, vấn đề xã hội quan tâm và phiếu chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện đề nghị Hội đồng nhân dân huyện quyết định nhóm vấn đề chất vấn và người bị chất vấn.

3. Hoạt động chất vấn tại kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện được thực hiện theo trình tự sau đây:

a) Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện nêu chất vấn, có thể cung cấp thông tin minh họa bằng hình ảnh, video, vật chứng cụ thể.

b) Người bị chất vấn phải trả lời trực tiếp, đầy đủ vào vấn đề mà đại biểu Hội đồng nhân dân huyện đã chất vấn, không được ủy quyền cho người khác trả lời thay; xác định rõ trách nhiệm, biện pháp và thời hạn khắc phục hạn chế, bất cập (nếu có).

c) Trường hợp đại biểu Hội đồng nhân dân huyện không đồng ý với nội dung trả lời chất vấn thì có quyền chất vấn lại để người bị chất vấn trả lời.

d) Những người khác có thể được mời tham dự phiên họp và trả lời chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện về vấn đề thuộc trách nhiệm của mình.

Thời gian nêu chất vấn, trả lời chất vấn do Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện hoặc chủ tọa kỳ họp quyết định.

4. Hội đồng nhân dân huyện cho trả lời chất vấn bằng văn bản trong các trường hợp sau đây:

a) Chất vấn không thuộc nhóm vấn đề chất vấn tại kỳ họp.

b) Vấn đề chất vấn cần được điều tra, xác minh.

c) Chất vấn thuộc nhóm vấn đề chất vấn tại kỳ họp nhưng chưa được trả lời tại kỳ họp.

Người bị chất vấn phải trực tiếp trả lời bằng văn bản. Văn bản trả lời chất vấn được gửi đến đại biểu Hội đồng nhân dân huyện đã chất vấn, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày chất vấn.

Sau khi nhận được văn bản trả lời chất vấn, nếu đại biểu Hội đồng nhân dân huyện không đồng ý với nội dung trả lời chất vấn thì có quyền đề nghị Hội đồng nhân dân huyện đưa ra thảo luận tại kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện hoặc kiến nghị Hội đồng nhân dân huyện xem xét trách nhiệm đối với người bị chất vấn.

5. Hội đồng nhân dân huyện có thể ra nghị quyết về chất vấn. Nghị quyết về chất vấn bao gồm các nội dung cơ bản sau đây:

a) Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của người bị chất vấn, những hạn chế, bất cập và nguyên nhân liên quan đến vấn đề chất vấn.

b) Thời hạn khắc phục hạn chế, bất cập.

c) Trách nhiệm thi hành của cơ quan, cá nhân.

d) Trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện nghị quyết về chất vấn.

6. Phiên họp chất vấn tại Hội đồng nhân dân huyện được phát thanh trực tiếp, trừ trường hợp do Hội đồng nhân dân huyện quyết định.

7. Chậm nhất là 10 (mười) ngày trước ngày khai mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện, người trả lời chất vấn có trách nhiệm gửi báo cáo về việc thực

hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện về chất vấn, các vấn đề đã hứa tại kỳ họp trước đến Thường trực Hội đồng nhân dân huyện để chuyển đến các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

### **Điều 34. Biểu quyết tại kỳ Hội đồng nhân dân huyện**

1. Hội đồng nhân dân huyện quyết định áp dụng một trong các hình thức biểu quyết sau đây:

- a) Biểu quyết bằng hình thức giơ tay.
- b) Biểu quyết bằng hệ thống biểu quyết điện tử (đối với kỳ họp không giấy).
- c) Biểu quyết bằng bỏ phiếu kín.

2. Trình tự biểu quyết được tiến hành như sau:

a) Chủ tọa phiên họp nêu rõ nội dung vấn đề Hội đồng nhân dân huyện cần biểu quyết.

b) Đại biểu Hội đồng nhân dân biểu quyết.

c) Chủ tọa phiên họp báo cáo kết quả biểu quyết trong trường hợp biểu quyết bằng hình thức giơ tay và biểu quyết điện tử. Trường hợp Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu trong trường hợp biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu kín thực hiện bầu các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân huyện.

3. Việc tiến hành biểu quyết được thực hiện theo nguyên tắc trực tiếp, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện không biểu quyết thay đại biểu Hội đồng nhân dân huyện khác. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có quyền biểu quyết nhất trí, không nhất trí hoặc từ bỏ quyền biểu quyết, Trường hợp phải tổ chức kỳ họp theo hình thức trực tuyến thì việc biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có giá trị pháp lý như hình thức biểu quyết tại kỳ họp trực tiếp.

4. Trường hợp cần biểu quyết lại một vấn đề đã được Hội đồng nhân dân huyện biểu quyết thông qua nhưng chưa có hiệu lực thi hành thì Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định việc biểu quyết lại bằng hình thức giơ tay. Việc biểu quyết lại được tiến hành khi có quá nửa tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân huyện nhất trí.

### **Điều 35. Lấy ý kiến đại biểu Hội đồng nhân dân huyện bằng hình thức phiếu xin ý kiến, phiếu biểu quyết**

1. Khi cần thiết, Hội đồng nhân dân huyện tổ chức lấy ý kiến các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện về các nội dung của kỳ họp Hội đồng nhân dân bằng hình thức phiếu xin ý kiến, phiếu biểu quyết.

2. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm thể hiện ý kiến vào phiếu xin ý kiến, phiếu biểu quyết và gửi đến Thư ký kỳ họp đúng thời hạn.

3, Thư ký kỳ họp tổng hợp kết quả phiếu xin ý kiến, phiếu biểu quyết và báo cáo Chủ tọa kỳ họp để báo cáo Hội đồng nhân dân huyện quyết định nội dung

của kỳ họp.

### **Điều 36. Biên bản kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện**

1. Kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện và các phiên họp tại kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện phải ghi biên bản.

2. Biên bản kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện gồm biên bản phiên họp trừ bị (nếu có), biên bản các phiên họp tại kỳ họp. Biên bản kỳ họp do Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện hoặc chủ tọa kỳ họp ký tên xác thực.

3. Biên bản phản ánh đầy đủ các ý kiến phát biểu, kết quả biểu quyết của Hội đồng nhân dân huyện tại phiên họp, ý kiến bằng văn bản của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

### **Điều 37. Tài liệu kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện**

Tài liệu kỳ họp được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Tổ chức chính quyền địa phương và một số quy định sau:

1. Tài liệu tại kỳ họp được gửi cho đại biểu Hội đồng nhân dân huyện qua hệ thống thư điện tử hoặc bản giấy.

2. Tài liệu phục vụ kỳ họp do Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các Ban Hội đồng nhân dân huyện, Chánh án Tòa án nhân dân huyện, Viện kiểm sát nhân dân, Chi cục Thi hành án dân sự huyện chuẩn bị theo phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phải được gửi đến Văn phòng huyện chậm nhất là 20 (hai mươi) ngày trước ngày khai mạc kỳ họp, trừ trường hợp đặc biệt được phép gửi tài liệu chậm nhất là 10 (mười) ngày.

3. Chậm nhất là 05 (năm) ngày trước ngày khai mạc kỳ họp thường lệ, 03 (ba) ngày trước ngày khai mạc kỳ họp chuyên đề, các tài liệu của kỳ họp được Văn phòng huyện gửi đến đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và đăng tải trên trang thông tin điện tử của huyện Sơn Hà, iOffice,... (trừ tài liệu mật do Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện quyết định).

4. Căn cứ quy định của pháp luật hoặc theo chỉ đạo của Chủ tọa kỳ họp, đề nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân hữu quan, Văn phòng huyện ban hành danh mục tài liệu cần thu hồi tại kỳ họp.

5. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm thực hiện quy định về sử dụng, bảo quản tài liệu trong kỳ họp; không được tiết lộ nội dung tài liệu mật, nội dung các phiên họp kín của Hội đồng nhân dân huyện.

6. Nghị quyết, văn bản, các tài liệu khác của mỗi kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện được lưu trữ theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

### **Điều 38. Những hoạt động sau khi kết thúc kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện**

1. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện chỉ đạo xây dựng và hoàn chỉnh các văn bản sau:



a) Ban của Hội đồng nhân dân huyện đã thẩm tra dự thảo nghị quyết có trách nhiệm hoàn chỉnh nghị quyết đó sau khi đã được Hội đồng nhân dân huyện thông qua, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm kiểm tra văn bản trước khi trình Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện ký chứng thực.

b) Văn phòng huyện xây dựng đề cương báo cáo kết quả kỳ họp gửi đến đại biểu Hội đồng nhân dân huyện chậm nhất 02 (hai) ngày làm việc sau ngày bế mạc kỳ họp để đại biểu làm tư liệu báo cáo với cử tri.

2. Chậm nhất 10 (mười) ngày, kể từ ngày bế mạc kỳ họp, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm gửi nghị quyết, báo cáo, đề án, biên bản đến cơ quan cấp trên theo quy định.

3. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện được gửi đến các cơ quan liên quan để thực hiện. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện được đăng trên cổng thông tin điện tử của huyện, niêm yết và lưu trữ theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

4. Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tổ chức tiếp xúc cử tri để báo cáo kết quả kỳ họp; tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện; tích cực giám sát việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện; đôn đốc việc thực hiện các ý kiến, kiến nghị của cử tri và đôn đốc thực hiện các nội dung sau giám sát, sau chất vấn.

## **Chương VII**

### **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN, THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN VÀ CÁC BAN CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN**

**Điều 39. Quan hệ công tác giữa Hội đồng nhân dân huyện với Thường trực, các Ban, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh**

1. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện thường xuyên giữ mối liên hệ công tác với Thường trực, các Ban, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, các sở ngành liên quan thuộc tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban Hội đồng nhân dân huyện phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh trong việc tiếp xúc cử tri, trong hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; trong các kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và phát huy quyền làm chủ của nhân dân; trong xây dựng pháp luật theo yêu cầu của Quốc hội.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân huyện phối hợp tạo điều kiện cho Thường trực, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các sở ngành thuộc tỉnh về làm việc ở địa phương.

**Điều 40. Quan hệ công tác giữa Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện với Ủy ban nhân dân huyện**

1. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân huyện, các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân huyện trong việc thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước và nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện; chuẩn bị dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện; dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trình Hội đồng nhân dân huyện, giải quyết những vấn đề phát sinh khi thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, quản lý, sử dụng ngân sách địa phương.

2. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều này, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện chủ trì, ký kết Quy chế phối hợp công tác với Ủy ban nhân dân huyện.

**Điều 41. Quan hệ công tác giữa Hội đồng nhân dân huyện với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức thành viên của Mặt trận**

1. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân huyện giữ mối quan hệ phối hợp, tạo điều kiện để cùng thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức thành viên của Mặt trận; ký kết Quy chế phối hợp công tác; xây dựng kế hoạch, tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri; tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri; theo dõi hoạt động của đại biểu và giúp đại biểu Hội đồng nhân dân huyện làm nhiệm vụ đại biểu; giám sát tiêu chuẩn đại biểu và việc thực hiện nhiệm vụ của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện; bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu; đề nghị bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân huyện không còn xứng đáng với sự tín nhiệm của Nhân dân theo quy định của pháp luật; tham gia các hoạt động giám sát, tổ chức lấy ý kiến Nhân dân về dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và những vấn đề quan trọng ở địa phương.

**Chương VIII**

**ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN**

**Điều 42. Trụ sở, kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện**

1. Hội đồng nhân dân huyện được bảo đảm cơ sở vật chất, trang bị các phương tiện để đáp ứng yêu cầu hoạt động.

2. Kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện do Hội đồng nhân dân huyện quyết định theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện và thực hiện theo quy định của nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Việc quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện phải bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả và phải được kiểm toán theo quy định của pháp luật.

Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện ủy quyền giao trách nhiệm cho Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện quản lý và chịu trách nhiệm về sử dụng, thanh quyết quyết toán kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện theo quy định.

### **Điều 43. Bộ phận giúp việc của Hội đồng nhân dân huyện**

1. Văn phòng huyện là bộ giúp việc của Hội đồng nhân dân huyện thực hiện nhiệm vụ tham mưu, giúp việc cho các hoạt động của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

2. Tham mưu, giúp Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện ban hành giấy mời họp thường kỳ hằng quý, họp rút kinh nghiệm; lập dự toán kinh phí hoạt động hằng năm trình Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định và quyết toán kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân theo đúng quy định của pháp luật.

### **Điều 44. Các điều kiện bảo đảm cho hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện**

1. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện hoạt động chuyên trách được bố trí nơi làm việc, được trả lương, phụ cấp và hưởng các chế độ để hỗ trợ cho hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện; được bảo đảm trang thiết bị văn phòng theo quy định hiện hành.

2. Ủy ban nhân dân huyện, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên của Mặt trận tạo điều kiện để đại biểu Hội đồng nhân dân tiếp xúc cử tri, thu thập ý kiến, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân với Hội đồng nhân dân huyện.

4. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện được cấp hoạt động phí hằng tháng và được hỗ trợ các điều kiện cần thiết khác cho hoạt động đại biểu; hỗ trợ kinh phí khám, chăm sóc sức khỏe định kỳ hằng năm; may lễ phục; nghiên cứu; học tập, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác đại biểu do Hội đồng nhân dân huyện quyết định.

## **Chương IX**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 45. Tổ chức thực hiện**

1. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện thực hiện Quy chế này.

2. Ủy ban nhân dân huyện, Tòa án nhân dân huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện, Chi cục thi hành án dân sự huyện, các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân huyện, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp để Hội đồng nhân dân huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban Hội đồng nhân dân huyện, Tổ đại biểu Hội đồng

nhân dân huyện, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện và tham mưu sửa đổi, bổ sung Quy chế này./.

---